TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 3 - HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 644/2026/QĐST-HNGĐ	

Khu vực 3, ngày 19 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 671/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1973; CCCD: 001173020135

Nơi ở thường trú: Số C, H, phường H, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Số G ngõ C ngách A K, phường H, Hà Nội.

- Anh Đào Anh P, sinh năm 1971; CCCD: 001071000775

Nơi ở thường trú: 109 C4 TT T, phường K, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: 7/325/69 tổ A, phường V, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Anh P đã đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận H, thành phố Hà Nội ngày 08/12/1994 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tình trạng căng thẳng thường xuyên kéo dài, không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Văn P1 đã ly thân từ lâu. Nay anh, chị nhận thấy mâu thuẫn rất trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Anh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Anh P cùng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung là cháu Đào Thế M, sinh ngày 20/07/1996 và cháu Đào Hoàng M1, sinh ngày 08/08/2001.

Hiện nay hai cháu đã trưởng thành, ở với ai là quyền của hai cháu nên hai anh chị không có ý kiến và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Anh P xác nhận: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đào Anh P xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phi 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010949 ngày 07 tháng 05 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường Hai Bà Trưng – Hà Nội;
(GCNKH số 96, ngày 08/12/1994);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc